

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị về đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2025

Ngày 09/12/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị đã ban hành Nghị quyết số 167/NQ-HĐND về “Đầu tư bảo tồn, tôn tạo, phát huy hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025”. Để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện, với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đầu tư Quy hoạch, bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2025 nhằm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng hoang phế và xuống cấp của các di tích trên địa bàn toàn tỉnh;
- Hoàn thiện công tác lập hồ sơ khoa học và pháp lý cho hệ thống di tích đã xếp hạng cấp tỉnh;
- Hoàn thành công tác xây dựng bia, biển cho các di tích cấp tỉnh còn lại trên địa bàn tỉnh;
- Kết hợp ngân sách Nhà nước và huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa để thực hiện công tác bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích trên phạm vi toàn tỉnh, ưu tiên đối với các di tích thuộc loại hình lịch sử văn hóa quan trọng, có ý nghĩa trực tiếp trong công tác giáo dục truyền thống cách mạng và các di tích phục vụ hoạt động phát triển kinh tế du lịch; gắn đầu tư tôn tạo với bảo vệ, quản lý khai thác và phát huy giá trị các di tích.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền phổ biến, quán triệt Nghị quyết đến tận cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; gắn trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương với việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, tôn tạo và phát huy các giá trị của di tích.
- Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết quyết liệt, đồng bộ, thống nhất các nhiệm vụ, giải pháp từ cấp tỉnh đến cơ sở trong công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.
- Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể từng hoạt động theo quy định của Luật Di sản văn hóa, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, phù hợp

với truyền thống văn hóa của cộng đồng dân cư nơi có di tích.

- Triển khai công tác đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích theo quy trình, kế hoạch thống nhất chung trong toàn tỉnh, tránh tình trạng đầu tư tôn tạo, chống xuống cấp di tích tự phát, tùy tiện, không đảm bảo quy trình ở các địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ

- Gắn công tác bảo tồn di sản văn hóa, đầu tư tôn tạo, chống xuống cấp di tích với phát triển du lịch bền vững, quảng bá, giới thiệu vùng đất, con người và văn hóa Quảng Trị với các địa phương trong cả nước và bạn bè quốc tế.

- Kết hợp ngân sách Nhà nước và huy động tối đa nguồn xã hội hóa để thực hiện công tác trùng tu, bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích trên phạm vi toàn tỉnh; gắn đầu tư tôn tạo, chống xuống cấp với bảo vệ, quản lý khai thác và phát huy giá trị các di tích.

- Tập trung hoàn thiện công tác lập hồ sơ khoa học và pháp lý cho hệ thống di tích đã được xếp hạng đặc cách.

- Lập danh sách đưa ra khỏi danh mục di tích xếp hạng cấp tỉnh đối với những di tích không đáp ứng các tiêu chí xếp hạng

- Tập trung các nguồn lực để đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích. Ngân sách tỉnh, huyện đảm bảo cân đối, phân bổ hàng năm theo tỷ lệ chi ngân sách hợp lý trong tổng chi ngân sách địa phương cho công tác trùng tu, bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích. Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động sự đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội, các đoàn thể nhân dân và các tổ chức, cá nhân để phục vụ công tác trùng tu, bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích.

2. Giải pháp chủ yếu

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, nhất là tuyên truyền Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích đến các tầng lớp nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa của tỉnh Quảng Trị. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ công tác bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị vào Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch Nhà nước ở các cấp.

- Tăng cường hơn nữa trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện Đề án; sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý với các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị; kiện toàn bộ máy làm công tác quản lý di tích từ tỉnh đến cơ sở theo hướng

dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của tỉnh. Xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành đảm bảo nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích. Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn làm công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa. Tổ chức các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cơ sở về lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích, tạo cơ sở pháp lý, phân định rõ trách nhiệm cho chính quyền từ tỉnh đến cơ sở để chủ động trong xây dựng kế hoạch, phương án huy động nguồn lực đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích; động viên, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ các dự án đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích.

- Huy động các nguồn lực để đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và xã hội hóa.

III. NỘI DUNG VÀ LỘ TRÌNH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2022-2025

1. Lộ trình đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích (được phân kỳ cụ thể theo các Phụ lục kèm theo)

1.1. Lập hồ sơ khoa học và pháp lý cho 293 di tích: 6.446 triệu đồng (Phụ lục 01).

1.2. Đầu tư Quy hoạch 03 di tích Quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: 7.000 triệu đồng (Phụ lục 02).

1.3. Đầu tư bảo tồn, tôn tạo 08 di tích Quốc gia sử dụng ngân sách tỉnh, huyện/thị xã/thành phố và huy động xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác: 5.830 triệu đồng (Phụ lục 03).

1.4. Đầu tư quy hoạch, bảo tồn, tôn tạo 04 di tích Quốc gia sử dụng nguồn hỗ trợ từ Trung ương: 6.000 triệu đồng (Phụ lục 04).

1.5. Đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp 32 di tích cấp tỉnh: 18.430 triệu đồng (Phụ lục 05).

2. Phân chia nguồn vốn đầu tư

2.1. Kinh phí xây dựng hồ sơ khoa học: Ngân sách tỉnh

2.2. Kinh phí xây dựng hồ sơ pháp lý: Ngân sách huyện, thị xã, thành phố.

2.3. Kinh phí Quy hoạch 03 di tích quốc gia đặc biệt đề xuất đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh.

2.4. Đối với 08 di tích quốc gia đã được phân cấp cho UBND huyện, thị xã, thành phố trực tiếp quản lý và 32 di tích cấp tỉnh tiêu biểu đã có đầy đủ hồ sơ khoa học và pháp lý trên địa bàn tỉnh huy động nguồn lực đầu tư theo hình thức: Ngân sách tỉnh 80%; Nguồn xã hội hóa 20%.

2.5. Đối với 04 di tích quốc gia dự kiến xin hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và xã hội hóa: Ngân sách tỉnh bố trí cho công tác khảo sát, lập nhiệm vụ Quy hoạch, lập dự án đầu tư, xây dựng đề cương trung bày, sưu tầm hiện vật...

- Các di tích cấp tỉnh còn lại phân cấp cho UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý, hàng năm UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình xuống cấp của di tích và điều kiện thực tế của địa phương để có kế hoạch đầu tư theo thứ tự ưu tiên nhằm bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp và phát huy giá trị di tích phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương; bố trí ngân sách hợp lý cho công tác xây dựng bia biển di tích.

3. Kinh phí đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích:

- Ngân sách tỉnh:	35.338 triệu đồng;
- Ngân sách huyện:	3.516 triệu đồng;
- Xã hội hóa:	4.852 triệu đồng.
Tổng cộng:	43.706 triệu đồng

4. Quản lý hoạt động đầu tư:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ đầu tư các dự án chống xuống cấp, tu bổ và tôn tạo các di tích quốc gia do tỉnh trực tiếp quản lý.

- UBND huyện, thị xã, thành phố: Chủ đầu tư quản lý các dự án chống xuống cấp, tu bổ và tôn tạo di tích quốc gia và di tích cấp tỉnh đã được phân cấp quản lý trực tiếp.

- UBND các cấp, các Sở, ban, ngành liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động quản lý, trùng tu tôn tạo di tích theo Luật Di sản văn hóa, Nghị định hướng dẫn thực hiện của Chính phủ và theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan Thường trực, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; xây dựng các văn bản liên quan đến công tác bảo vệ, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của công tác bảo vệ, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các nguồn lực thực hiện chủ trương xã hội hóa công tác trùng tu, tôn tạo và bảo vệ di tích.

- Hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến lập dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật tu bổ di tích trong kế hoạch theo quy định hiện hành.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn ngân sách hàng năm để triển khai thực hiện Nghị quyết;

Định kỳ kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác trùng tu bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh theo đúng lộ trình, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch; tham mưu UBND tỉnh định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ, bố trí vốn hàng năm để đầu tư thực hiện công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi hệ thống di tích lịch sử văn hóa theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh;

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách để thực hiện Nghị quyết.

3. Sở Tài chính

Căn cứ Kế hoạch được phê duyệt, thẩm định dự toán tu bổ, chống xuống cấp di tích, tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn ngân sách hàng năm để thực hiện đầu tư bảo tồn, tôn tạo chống xuống cấp di tích theo lộ trình;

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách để thực hiện Nghị quyết.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố quy hoạch đất đai, tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo tồn, tôn tạo các di tích; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích lịch sử văn hóa, góp phần ngăn chặn tình trạng xâm hại và lấn chiếm di tích.

5. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý di sản văn hóa từ tỉnh đến cơ sở để quản lý, bảo tồn, khai thác phát huy hiệu quả công tác bảo tồn, tôn tạo di tích.

Thẩm định và trình UBND tỉnh hồ sơ khen thưởng, biểu dương tập thể và cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác đầu tư bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

6. Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát, thẩm định hồ sơ thiết kế đảm bảo đúng quy trình, quy định của Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật về xây dựng.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, phát huy giá trị di tích trong học sinh, đoàn viên thanh niên.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì hướng dẫn Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Trị và các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết “Đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025”.

9. Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực di sản văn hóa gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết. Kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình trong hoạt động đầu tư bảo tồn, tôn tạo di tích.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Tổ chức thực hiện tốt công tác giáo dục truyền thống cách mạng, vận động các tổ chức, đoàn thể ở cơ sở đảm nhận việc chăm sóc, bảo vệ và phát huy hiệu quả các di tích trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng, thực hiện tốt phương châm xã hội hóa để huy động các nguồn lực góp phần vào việc đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp và bảo vệ di tích.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Kế hoạch UBND tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện. Hàng năm lập Dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thực hiện việc đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích đối với di tích xếp hạng quốc gia, cấp tỉnh trên địa bàn đã được phân cấp quản lý, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo thứ tự ưu tiên; hàng năm căn cứ vào tình hình xuống cấp của di tích và điều kiện thực tế của địa phương để bố trí ngân sách đồng thời kêu gọi xã hội hóa để đầu tư bảo tồn, tôn tạo và xây dựng bia biển cho các di tích không nằm trong danh mục được đầu tư bảo tồn, tôn tạo trong Nghị quyết.

Thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với hệ thống di tích trên địa bàn; tuyên truyền sâu rộng chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc, phát huy giá trị di tích;

Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn bố trí ngân sách đối ứng và huy động xã hội hóa để thực hiện đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích đối với các di tích đã phê duyệt; có trách nhiệm tham gia quản lý việc thực hiện các dự án đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích của các xã, phường, thị trấn đúng mục đích và hiệu quả;

Xây dựng kế hoạch đầu tư bảo tồn, tôn tạo, chống xuống cấp di tích và phát huy giá trị di tích hàng năm, 05 năm trên địa bàn; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở VH,TT&DL tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Đôn đốc, kiểm tra trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Định kỳ hàng năm, các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiến hành sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về kết quả thực hiện Nghị quyết và các vấn đề liên quan theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL (B/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (B/c);
- CT và các PCT;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Cục DSVH (Bộ VH,TT&DL);
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Hội Di sản văn hóa tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVP;
- Lưu VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Nam

Phụ lục 01
DANH MỤC DI TÍCH CẤP TỈNH LẬP HỒ SƠ KHOA HỌC VÀ PHÁP LÝ HÀNG NĂM
VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2022-2025

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Huyện, thị xã, thành phố	Số di tích hoàn thiện HSKH&PL giai đoạn 2022-2025	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Kinh phí xây dựng HSKH (10 triệu đồng/di tích)	Kinh phí xây dựng HSPL (12 triệu đồng/di tích)	Tổng cộng
1	Vĩnh Linh	98	25	25	24	24	980	1.176	2.156
2	Gio Linh	40	10	10	10	10	400	480	880
3	Đông Hà	10	5	5	0	0	100	120	220
4	Quảng Trị	5	5	0	0	0	50	60	110
5	Triệu Phong	42	12	12	10	8	420	504	924
6	Hải Lăng	39	10	10	10	9	390	468	858
7	Cam Lộ	12	7	5	0	0	120	144	264
8	Đakrông	27	12	5	5	5	270	324	594
9	Hướng Hóa	20	5	5	5	5	200	240	440
Tổng cộng		293	91	77	64	61	2.930	3.516	6.446

Phụ lục 02
DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT ĐẦU TƯ QUY HOẠCH GIAI ĐOẠN 2022-2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

T T	Tên di tích	Địa điểm	Hạng mục	Tổng số	Trong đó			
					Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Xã hội hóa đảm bảo tối thiểu
	Năm 2022							
1	Đôi bờ Hiền Lương - Bến Hải	Huyện Vĩnh Linh, Gio Linh	Quy hoạch	2.500		2.500		
	Năm 2022-2023							
2	Địa đạo Vịnh Mốc	Huyện Vĩnh Linh	Quy hoạch	2.500		2.500		
	Năm 2022-2024							
3	Di tích “Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh” trên đất Quảng Trị	Thành phố Đông Hà, Huyện Gio Linh, Vĩnh Linh, Đakrông	Quy hoạch	2.000		2.000		
	Tổng cộng: 03 di tích			7.000		7.000		

Phụ lục 03
DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA ĐẦU TƯ BẢO TỒN TÔN TẠO GIAI ĐOẠN 2022-2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Hạng mục đầu tư	Tổng số	Trong đó	
						Ngân sách tỉnh	XHH đảm bảo tối thiểu
NĂM 2022							
1	Đình làng Hà Thượng	Thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh	KTNT	Tu sửa đình và các hạng mục liên quan	210	168	42
2	Các địa điểm liên quan đến dinh Chúa Nguyễn (chỉ đầu tư 03 điểm di tích thành phần)	Xã Triệu Giang, Triệu Ái, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong	Lịch sử - Khảo cổ		210	168	42
	<i>1. Địa điểm Dinh Ái Tử</i>	<i>Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái</i>	<i>Lịch sử - Khảo cổ</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	70	56	14
	<i>2. Địa điểm Dinh Cát</i>	<i>Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang</i>	<i>Lịch sử - Khảo cổ</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	70	56	14
	<i>3. Miếu Trào Trào phu nhân</i>	<i>Thị trấn Ái Tử</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	70	56	14
3	Đình làng Nghĩa An và hệ thống giếng Chấm (chỉ đầu tư 02 di tích thành phần)	P. Đông Thanh, TP Đông Hà	KTNT		380	304	76
	<i>1. Giếng Chấm (Giếng Chùa) (2022)</i>	<i>P. Đông Thanh, TP Đông Hà</i>	<i>KTNT</i>	<i>Phục dựng lại miệng giếng và xây khuôn viên</i>	110	88	22
	<i>2. Giếng Chấm (Giếng Làng) (2022)</i>	<i>P. Đông Thanh, TP Đông Hà</i>	<i>KTNT</i>	<i>Xây kè xung quanh giếng, nền và khuôn viên</i>	270	216	54
Tổng số di tích năm 2022: 03 di tích (6 di tích thành phần)					800	640	160
NĂM 2023							
1	Địa điểm trận địa tên lửa bắn rơi máy bay B52 đầu tiên ở Việt Nam	Xã Vĩnh Khê, huyện Vĩnh Linh	Lịch sử	Trùng tu tôn tạo tượng đài, sân vườn cây xanh	110	88	22

2	Chùa Bảo Đông và Lăng mộ Trần Đình Ân	Thôn Hà Trung, xã Gio Châu, huyện Gio Linh	KTNT	* <i>Chùa Bảo Đông</i> Cắm mốc chỉ giới xây bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Sửa chữa nhà bia * <i>Lăng mộ Trần Đình Ân</i> Cắm mốc chỉ giới xây bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh, lối đi; Sửa chữa mộ, nhà bia, bình phong	630	504	126
3	Các địa điểm liên quan đến dinh Chúa Nguyễn (chi đầu tư 03 điểm di tích thành phần)	Xã Triệu Giang, Triệu Ái, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong	Lịch sử - Khảo cổ		210	168	42
	1. <i>Chợ Hôm</i>	<i>Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái</i>	<i>Lịch sử - Khảo cổ</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	70	56	14
	2. <i>Địa điểm Dinh Trà Bát</i>	<i>Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang</i>	<i>Lịch sử - Khảo cổ</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	70	56	14
	3. <i>Địa điểm Bãi Trận</i>	<i>Thôn Phước Mỹ, xã Triệu Giang</i>	<i>Lịch sử - Khảo cổ</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	70	56	14
4	Đình làng Nghĩa An và hệ thống giếng Chăm (chi đầu tư 01 điểm di tích thành phần)	P. Đông Thanh, TP Đông Hà	KTNT		175	140	35
	<i>Giếng Chăm (Giếng Nghè) (2023)</i>	<i>P. Đông Thanh, TP Đông Hà</i>	<i>KTNT</i>	<i>Phục dựng lại miệng giếng và xây khuôn viên</i>	175	140	35
5	Các địa điểm vượt đường 9 của đường dây Thống Nhất và tuyến đường 559 (bao gồm 3 điểm di tích thành phần) 1. <i>Cầu Khe Xom</i> 2. <i>Cầu Ku Tiền</i> 3. <i>Cầu Xom Rô</i>	Từ km 41 - km 47, xã Đakrông, huyện Đakrông	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới, bia biển	300	240	60
6	Đình làng Câu Nhi và Danh nhân Bùi Dục Tài	Thôn Câu Hà, xã Hải Phong, huyện Hải Lăng	Lịch sử	Nâng cấp, tôn tạo Đình làng câu Nhi Nâng cấp, tôn tạo Mộ Bùi Dục Tài	2.100	1.680	420

	Tổng cộng năm 2023: 6 di tích (10 di tích thành phần)				3.525	2.820	705
	NĂM 2024						
1	Địa điểm vụ thảm sát Tân Minh	Thôn Tân Minh, xã Gio Mai, huyện Gio Linh	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới, xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn, cây xanh	1.050	840	210
2	Các địa điểm liên quan đến dinh Chúa Nguyễn (bao gồm 04 điểm di tích thành phần)	Xã Triệu Giang, Triệu Ái, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong	Lịch sử - Khảo cổ		280	224	56
	<i>1. Địa điểm Cồn Tập</i>	<i>Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái</i>	<i>Lịch sử - Khảo cổ</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	<i>70</i>	<i>56</i>	<i>14</i>
	<i>2. Địa điểm Mô Súng</i>	<i>Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái</i>	<i>Lịch sử - Khảo cổ</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	<i>70</i>	<i>56</i>	<i>14</i>
	<i>3. Địa điểm Tàu Tượng</i>	<i>Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái</i>	<i>Lịch sử - Khảo cổ</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	<i>70</i>	<i>56</i>	<i>14</i>
	<i>4. Địa điểm Ghềnh Phủ</i>	<i>Thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang</i>	<i>Lịch sử - Khảo cổ</i>	<i>Cắm mốc chỉ giới, bia biển</i>	<i>70</i>	<i>56</i>	<i>14</i>
3	Đình làng Nghĩa An và hệ thống giếng Chấm (chỉ đầu tư 01 điểm di tích thành phần)	P. Đông Thanh, TP Đông Hà	KTNT		175	140	35
	<i>Giếng Chấm (Giếng Xóm Biền)</i>	<i>P. Đông Thanh, TP Đông Hà</i>	<i>KTNT</i>	<i>Phục dựng lại miệng giếng và xây khuôn viên</i>	<i>175</i>	<i>140</i>	<i>35</i>
	Tổng cộng năm 2024: 3 di tích (6 di tích thành phần)				1.505	1.204	301
	TỔNG CỘNG GIAI ĐOẠN 2022-2024: 08 di tích*				5.830	4.664	1.166

Ghi chú:

* Có 02 di tích được phân kỳ đầu tư trong 03 năm: Các địa điểm liên quan đến dinh Chúa Nguyễn (Triệu Phong), Đình làng Nghĩa An và hệ thống giếng Chấm

Phụ lục 04
DANH MỤC DI TÍCH QUỐC GIA DỰ KIẾN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN HỖ TRỢ TRUNG ƯƠNG*

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Hạng mục đầu tư	Ngân sách tỉnh (Đối ứng)	Ngân sách Trung ương và XHH	Tổng số
	NĂM 2022						
1	Căn cứ Tân Sở	Xã Cam Chính, huyện Cam Lộ	Lịch sử	Phục hồi tôn tạo một số hạng mục công trình...	1.000	34.000	35.000
	Năm 2022-2023						
2	Căn cứ Cồn Tiên - Đốc Miếu	Huyện Gio Linh	Lịch sử	Chi phí Cắm mốc chỉ giới; Dự án phục hồi, tôn tạo di tích Đốc Miếu - Hàng rào điện tử Mc.Namara:	3.000	67.500	70.500
	Năm 2024						
3	Sân bay Tà Con	Thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hoá	Lịch sử	Chi phí Cắm mốc chỉ giới; Xây dựng Bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh	1.000	8.300	9.300
	Năm 2025						
4	Nhà tù Lao Bảo	Thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hoá	Lịch sử	Chi phí Cắm mốc chỉ giới; Sân vườn cây xanh; Mỹ thuật trung bày; Nâng cấp cụm tượng Mỹ thuật; Phục dựng xà lim C	1.000	8.800	9.800
	TỔNG CỘNG: 4 di tích				6.000	118.600	124.600

* Theo Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025.

Phụ lục 05
DANH MỤC DI TÍCH CẤP TỈNH ĐẦU TƯ BẢO TỒN TÔN TẠO GIAI ĐOẠN 2022-2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Hạng mục đầu tư	Tổng số	Trong đó	
						Ngân sách tỉnh	XHH đảm bảo tối thiểu
NĂM 2022							
1	Lăng mộ cụ Lâm Hoàng	Xã Phong Bình	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới; Giải phóng mặt bằng; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Lối đi, biển chỉ dẫn	500	400	100
2	Địa điểm trận địa DKZ	Thôn Thái Lai, xã Vĩnh Thái	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới; Xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn, cây xanh	300	240	60
3	Ngõ nhà ông Phan Tường (Đền thờ Bác Hồ)	Thôn Hà Xá, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong	Lịch sử	Nâng cấp tôn tạo	300	240	60
4	Khu đình miếu và Chợ đình làng Bích La	Thôn Bích La Đông, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong	Kiến trúc nghệ thuật	Mở rộng mặt bằng; tu sửa khán đài, hàng rào	300	240	60
5	Mộ cụ Khóa Bảo	Thôn Tân Trang, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ	Lịch sử	Xây dựng khuôn viên, bia tưởng niệm	300	240	60
6	Đình làng và chợ phiên Cam Lộ	Thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ	Kiến trúc nghệ thuật	Xây dựng khuôn viên, bia tưởng niệm	300	240	60
7	Địa điểm đóng quân và hoạt động của Liên đội Thanh niên xung phong Giải phóng Quảng Trị (1965-1969)	Thôn Trường Phước, xã Hải Lâm	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới; Xây dựng bia, biển; Hạng mục tường rào; Sân vườn cây xanh	460	368	92
8	Địa điểm ghi dấu chiến thắng Ba Du, Cổ Lũy, Phương Lang (Tên gọi cũ: Địa điểm xóm ngoài Cổ Lũy)	Thôn Thống Nhất, xã Hải Ba	Lịch sử	Xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Nâng cấp mặt bằng	540	432	108
Tổng cộng năm 2022:					3000	2400	600

08 di tích							
NĂM 2023							
1	Địa điểm trận địa súng phòng không 12 ly 7	Thôn Mỹ Hội, xã Trung Nam	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới; Xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn, cây xanh	300	240	60
2	Cây Đa giếng Địa	Thôn Bình Sơn, xã Gio An	Lịch sử	Dựng bia và khuôn viên	500	400	100
3	Đền thờ và lăng mộ kỳ vĩ Quận công Nguyễn Văn Tường	Thôn An Cư, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong	Lịch sử	Nâng cấp tôn tạo đền thờ và mộ; Xây dựng khuôn viên, sân vườn	300	240	60
4	Địa điểm chiến thắng Tài Lương	Thôn Tài Lương, xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong	Lịch sử	Nâng cấp tôn tạo	300	240	60
5	Nhà thờ họ Hoàng	Phường 2, TP. Đông Hà	Lịch sử	Trùng tu tôn tạo, sân vườn	500	400	100
6	Vụ thảm sát Cửa 1947	Xóm Độc Kinh, xã Cam Chính, huyện Cam Lộ	Lịch sử	Xây dựng khuôn viên, bia tưởng niệm	300	240	60
7	Nghĩa Trùng Đàn	Phường 3	Lịch sử	Khuôn viên, tường rào; Sân vườn, cây xanh;	4.000	3.200	800
8	Vụ thảm sát Quy Thiện	Thôn Quy Thiện, xã Hải Quy	Lịch sử	Xây dựng bia, nhà tưởng niệm; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Hệ thống điện	1.500	1.200	300
9	Căn cứ Khe Mương	Thôn Khe Mương, xã Hải Sơn	Lịch sử	Đổ bê tông đường vào căn cứ; Tường rào: 200; sân vườn cây xanh	350	280	70
Tổng cộng năm 2023:					8.050	6.440	1.610
NĂM 2024							
1	Địa điểm trụ sở Đảng uỷ khu vực Vĩnh Linh (1965 - 1968)	Thôn Tân Hoà, xã Hiền Thành	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới; Xây dựng bia, biển; Hạng mục tường rào; Sân vườn cây xanh	300	240	60
2	Địa điểm nhà ông Nguyễn Úc	Phường 3, TP. Đông Hà	Lịch sử	Trùng tu tôn tạo, bia biển, sân vườn	500	400	100
3	Địa điểm động muối Tường Vân	Thôn Tường Vân, xã Triệu An, huyện Triệu Phong	Lịch sử	Xây dựng bia di tích	300	240	60
4	Đàn Âm hồn	Thôn Đạo Trung, xã Triệu Trung, huyện Triệu	Lịch sử	Xây dựng bia di tích	300	240	60

		Phong					
5	Khu ủy Trị Thiên	Xã Ba Nang, huyện Đakrông	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới, cấp giấy chứng nhận QSD đất; Biển báo; Bia đài	340	272	68
6	Căn cứ 241 (Carol)	Xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ	Lịch sử	Xây dựng khuôn viên, bia tưởng niệm	300	240	60
7	Địa điểm vụ thảm sát làng Trung An - Thâm Khê	Thôn Trung An, xã Hải Khê	Lịch sử	Xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh; Hệ thống chiếu sáng	1.000	800	200
8	Địa điểm đồn Câu Hoan	Thôn Thiện Đông, xã Hải Định	Lịch sử	Xây dựng bia biển; Tường rào; Cây xanh	260	208	52
	Tổng cộng năm 2024: 08 di tích				3.300	2.640	660
	NĂM 2025						
1	Địa điểm chiến thắng Cồn Sơn năm 1948	Xã Vĩnh Sơn	Lịch sử	Trùng tu tôn tạo khuôn viên bia đài; Sân vườn cây xanh	150	120	30
2	Trận địa phòng không 12ly7 đò 96	Thôn Hiền Dũng, xã Vĩnh Hòa	Lịch sử	Tôn tạo khuôn viên, bia đài	100	80	20
3	Đình làng Mai Xá	Thôn Mai Xá, Xã Gio Mai	Lịch sử	Cắm mốc chỉ giới, xây dựng bia biển; Tường rào; Sân vườn cây xanh	2.700	2.160	540
4	Địa điểm trường cấp I,II Triệu Vân	Thôn 8, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong	Lịch sử	Dựng bia di tích	300	240	60
5	Chùa An Thái	Xã Cam Tuyền, huyện Cam Lộ	Lịch sử	Xây dựng khuôn viên, bia tưởng niệm	300	240	60
6	Địa điểm cầu Đúc khe xóm Chùa	Thôn Diên Khánh, xã Hải Dương	Lịch sử	Xây dựng bia biển; Tường rào, sân vườn cây xanh, trụ cổng; Đổ nền và xây móng	380	304	76
7	Khu mộ cổ thời các Chúa Nguyễn	Thôn Văn Quý, xã Hải Phong	Kiến trúc nghệ thuật	Xây dựng bia biển; Tường rào	150	120	30
	Tổng cộng năm 2025: 07 di tích				4.080	3.264	816
	Tổng cộng giai đoạn 2022-2025: 32 di tích				18.430	14.744	3.686